

Bản án số: 283/2024/HSST

Ngày: 27/12/2024

NHÂN DANH**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN*****T phần Hội đồng xét xử gồm có:******Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Đăng Vĩnh***Các hội thẩm nhân dân:*** Bà Bùi Thị Hảo

Ông Nguyễn Đình Hùng

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Minh T– Thư ký, Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Phạm Thị Kim Huê – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, T phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 301/2024/HSST-TL ngày: 29/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ T C. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1988. HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: lớp 12/12. Họ tên bố: Đỗ T B, sinh năm: 1964 (Đã chết). Họ tên mẹ: Đỗ Thị Đ, sinh năm: 1963. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Họ tên vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1994 (Đã ly hôn). Con chung: 01 con sinh năm 2011. Theo danh chỉ bản lập số: 486 ngày: 26/9/2024 tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo có: Tiền án, tiền sự: 02 tiền án

+ Bản án số 197/2019/HSST ngày 09/5/2019, Tòa án nhân dân T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma Ty. Bị cáo ra trại ngày 23/10/2020. Đã nộp tiền án phí 200.000 đồng ngày 18/3/2020. Bị cáo chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 183/2021/HSST ngày 29/9/2021, Tòa án nhân dân quận Long Biên, T phố Hà Nội xử phạt 02 năm 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo ra trại ngày 10/10/2023. Đã nộp tiền án phí 200.000 đồng ngày 13/12/2021. Bị cáo chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này **là tái phạm nguy hiểm**.

Nhân thân: Bản án số 183/2021/HS-ST ngày 29/9/2021 của Tòa án ND quận T Xuân, Hà Nội xử phạt: 04 năm tù cho 02 tội Trộm cắp và Tàng trữ TP ma Ty, chấp hành xong ngày 10/10/2023 (bản án này xác định bị cáo tái phạm)

Bản án số 572/2015/HSST ngày 24/9/2015, Tòa án nhân dân T phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 2.500.000 đồng). Bị cáo ra trại ngày 04/12/2015. Đã nộp tiền án phí 200.000 đồng ngày 03/3/2016. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bắt khẩn cấp và tạm giữ ngày 17/9/2024, ngày 26/9/2024 tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ - Công an quận Long Biên, T phố Hà Nội.

+ Các bị hại nhận lại tài sản: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1994, trú tại: tổ 11 phường C, Long Biên, Hà Nội. Anh Sỉ Quốc T, sinh năm: 2001, nơi thường trú: Thôn T, xã H, Đoan Hùng, Phú Thọ (các bị hại vắng mặt).

+ Người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt: Anh Hoàng Văn Th, sinh năm 1997, trú tại: 191 phố Đ, quận H, Hà Nội; Bà Đỗ Thị Đ, sinh năm 1963, trú tại: thôn Đ, xã B, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 0 giờ 00 phút ngày 16/9/2024, Đỗ T C mượn 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 29P1 - 682.06 của đối tượng “Hùng” (hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại trước cổng bến xe Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội nói để đi làm. Sau đó, C điều khiển xe và mang theo 01 (một) T kim loại hình chữ L và 01 (một) mũi văm phá khoá bằng kim loại sang địa bàn phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội đi lòng vòng tìm nhà sơ hở sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực tổ 11 phường Cự Khối, phường Long Biên, Hà Nội, C phát hiện 01 dãy phòng trọ có cổng khép hờ. C dừng xe cách cổng dãy trọ khoảng 10m sau đó đi bộ vào mở cổng dãy trọ. Khi thấy xe mô tô (xe máy) nhãn hiệu Exciter màu đen, biển kiểm soát: 19C1-288.13 của anh Nguyễn Xuân T (sinh năm 1994, trú tại: tổ 11 phường C, Long Biên, Hà Nội) để ở sân nhà trọ gần cổng, C dùng T kim loại và văm phá khoá chiếc xe mô tô Exciter trên. Sau khi phá khoá xong, C điều khiển xe mô tô Exciter đến gầm cầu Vĩnh Tuy thuộc địa bàn phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội thì thấy ở gầm cầu có dịch vụ trông giữ xe nên đã gửi chiếc xe trên vào gầm cầu. Ông Nguyễn Văn Th (sinh năm: 1971, nơi thường trú: Tổ 7 phường T, Long Biên, Hà Nội) là nhân viên bảo vệ có đưa cho C vé trông giữ xe số 26. Sau đó, C đi bộ ra đường và đi xe ôm quay lại phòng trọ nêu trên. Khi đến phòng trọ, C phát hiện cửa phòng trọ số 2 bên phải không khóa nên đã mở cửa vào trong phòng và lấy trộm 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu vàng, 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu AIYSHI và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của anh Sỉ Quốc T (sinh năm: 2001, nơi thường trú: Thôn T, xã H, Đoan Hùng, Phú Thọ). Khi đi ra khỏi phòng C thấy 01 (một) chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 19E1-269.99 của anh T đang đỗ trong sân nhà trọ nên sử dụng T kim loại và văm phá khoá để mở khoá chiếc xe trên. Sau đó, C điều khiển xe trộm cắp được đến bến xe Nước Ngầm rồi gửi xe vào bãi xe (bãi xe của bến xe Nước Ngầm là bãi xe tự động lấy vé). Sau khi gửi xe, C đi xe ôm

quay lại gần nhà trọ để lấy chiếc xe mô tô Honda Wave BKS: 29P1- 682.06 đã mượn của Hùng trước đó rồi đi tìm nơi mở khoá điện thoại và sửa 02 xe máy đã chiếm đoạt được với mục đích mang đi tiêu thụ. Khoảng 7 giờ 00 phút cùng ngày, C điều khiển xe mô tô đến cửa hàng sửa xe tại địa chỉ số 50 ngõ 99 Đ, phường Đ, Hoàng Mai, Hà Nội và gặp Lương Hồng Q (sinh năm 1984, nơi thường trú: Mạc Thủ 1, Liên Mạc, T Hà, Hải Dương). C bảo Q đi cùng C ra bến xe Nước Ngầm để sửa xe và hứa trả công cho Q số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Q đồng ý và đã đi cùng với C. Trên đường ra bến xe Nước Ngầm, C dừng xe tại cửa hàng sửa chữa điện thoại, địa chỉ 191 phố Đ, phường Đ, Hoàng Mai, Hà Nội. Lúc này, C mới kiểm tra thì phát hiện ra chiếc điện thoại Iphone 7 đã bị rơi mất nên C đã cầm chiếc điện thoại Iphone 12 Promax gặp chủ cửa hàng là anh Hoàng Văn Th (sinh năm 1997, nơi thường trú: Đồng Phố, Tân Dân, Phú Xuyên, Hà Nội) và nói rằng đây là chiếc điện thoại của C, do C quên mật khẩu nên muốn thuê anh Th mở khoá điện thoại để sử dụng với tiền công là 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Sau đó, C để chiếc điện thoại trên ở lại và cùng với Q rời đi. Đến khoảng 8 giờ 00 phút cùng ngày, C cùng với Q đến bến xe Nước Ngầm. C bảo Q đỗ xe mô tô ở bên ngoài đợi, còn C vào trong bãi xe để dắt xe mô tô màu xanh, biển kiểm soát: 19E1-269.99 ra. Khi C đang dắt chiếc xe ra thì bị lực lượng công an kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ bao gồm:

- 01 (một) vé gửi xe số 26 (là vé xe C gửi xe tại gầm cầu Vĩnh Tuy)
- 01 (một) thẻ gửi xe có thời hạn NBS: 00138 (là vé xe C gửi tại bến xe Nước Ngầm)
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave ALPHA màu xanh mang BKS: 19E1- 269.99.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Wave S màu đỏ mang BKS: 29P1-682.06
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Exciter mang BKS: 19C1-288.13
- 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh
- 01 (một) đồng hồ trên mặt đồng hồ có chữ AIYISHI, dây đeo bằng da màu nâu
- 01 (một) đầu vạm phá khóa dài 08cm
- 01 (một) ví da màu đen

Tại kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên, xác định:

- Xe máy nhãn hiệu Honda Wave alpha, BKS: 19E1-269.99 màu xanh đã qua sử dụng, số máy: JA39E0272790, số khung: RLHJA3905H7272756 trị giá 10.000.000đ (Mười triệu đồng).
- Xe máy nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu đen, BKS: 19C1-288.13, số máy G3D4E668057, số khung: RLCUG0610JY641732, đã qua sử dụng trị giá 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng).
- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, 256GB, số imei: 355565704742587, đã qua sử dụng trị giá 11.000.000đ (Mười một triệu đồng).

- Đồng hồ có chữ AIYSHI trên mặt, dây đeo màu nâu, đã qua sử dụng 1.100.000đ (Một triệu một trăm nghìn đồng).

- Sim điện thoại số 0328486883 trị giá 0đ.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu vàng chưa đủ điều kiện định giá do chủ sở hữu không cung cấp hoá đơn mua, không có tài liệu về thông tin kỹ thuật (năm sản xuất, nước sản xuất, dung lượng máy) và chưa được thu hồi.

Tổng trị giá tài sản: **40.100.000đ** (Bốn mươi triệu một trăm nghìn đồng).

Tiến hành cho ông Nguyễn Văn T, anh Lương Hồng Q và anh Hoàng Văn Th nhận dạng Đỗ T C. Kết quả anh Q nhận dạng được C là người đã thuê Q sửa xe máy, ông Thuỷ nhận dạng được C là người đã gửi chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu Honda Exciter màu xám, biển kiểm soát: 19C1-288.13 tại bãi gửi xe chân cầu Vĩnh Tuy, anh Th nhận dạng được C là người đã thuê anh Th mở khoá chiếc điện thoại Iphone 12 Promax.

Xác minh tại bãi gửi xe bến xe Nước Ngầm thuộc phường Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội xác định vào khoảng 4 giờ 40 phút ngày 16/9/2024 Đỗ T C vào lấy vé gửi xe tự động số 00138 gửi chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 19E1-269.99. Rà soát phát hiện camera tại bến xe Nước Ngầm ghi lại hình ảnh của C gửi chiếc xe mô tô nêu trên.

Đối với đối tượng “Hùng” cho C mượn xe Honda Wave BKS: 29P1- 682.06 tại cổng bến xe Giáp Bát, C khai không biết tên tuổi địa chỉ của Hùng, khi mượn xe C nói để đi làm, Hùng không biết C sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Rà soát tại khu vực cổng bến xe Giáp Bát chưa phát hiện đối tượng Hùng. C khai thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một mình, không tham gia cùng ai khác. Vì vậy, cơ quan điều tra chưa có cơ sở điều tra xác định đối tượng Hùng.

Đối với anh Lương Hồng Q đi cùng C đến bến xe Nước Ngầm để sửa chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 19E1-269.99 C trộm cắp. Tại cơ quan điều tra anh Q khai nhận C đến cửa hàng của anh Q và nói đi sửa xe máy của C bị hỏng đang cất ở bến xe Nước Ngầm và trả công 200.000 đồng. Anh Q khai không biết chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 19E1-269.99 C thuê sửa giúp là tài sản C trộm cắp mà có, anh Q chưa sửa xe và nhận tiền công của C. Vì vậy, cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Lương Hồng Q.

Đối với anh Hoàng Văn Th nhận sửa chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh C trộm cắp. Tại cơ quan điều tra anh Th khai C đến cửa hàng sửa điện thoại của anh Th nói chiếc điện thoại trên là của C quên mật khẩu nên nhờ chạy lại phần mềm và trả công 100.000 đồng. Anh Th không biết chiếc điện thoại trên là tài sản C trộm cắp mà có. Anh Th đã giao nộp chiếc điện thoại trên cho cơ quan điều tra. Vì vậy, cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với anh Hoàng Văn Th.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha, BKS: 19E1-269.99 có số khung: RLHJA3905HY272756, số máy JA39E-0272790 C trộm cắp. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Lương T H (sinh năm 1978, nơi thường trú: xã M, Đoàn Hùng, Phú Thọ). Chị H khai nhận đã mua chiếc xe nêu trên với giá 20.000.000đ

(Hai mươi triệu đồng) vào tháng 11/2017. Hiện nay, chị H đã cho con rể là anh Sĩ Quốc T mượn để phục vụ việc đi lại. Chị H đã ủy quyền cho anh T làm việc với cơ quan điều tra liên quan đến chiếc xe mô tô nêu trên. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho chị H, anh T (được chị H ủy quyền) đã nhận lại chiếc xe máy trên và không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter mang BKS: 19C1-288.13 có số khung: RLCUG0610JY641732 và số máy G3D4E-668057 C trộm cắp. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Xuân T. Anh T khai mua chiếc xe trên năm 2018 với giá khoảng 20.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho anh T, anh T đã nhận lại chiếc xe máy trên và không có yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave mang biển kiểm soát: 29P1-682.06 có số khung: RLHJC4315BY139925 và số máy JC43E-1696425 C mượn của Hùng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên ông Nguyễn Xuân P (sinh năm: 1939, nơi thường trú: thôn Đ, xã T, Hiệp Hoà, Bắc Giang) và có biển kiểm soát là: 98D1-012.45. Chiếc xe mô tô trên ông P mua năm 2011 với giá 17.000.000 đồng và năm 2015 giao cho cháu gái là chị Nguyễn Thị T H (sinh năm 1995, nơi thường trú: thôn Đ, xã T, Hiệp Hoà, Bắc Giang) sử dụng để đi lại. Chị H khai khoảng 22h00' ngày 13/9/2024, chị H để chiếc xe trên tại sân của nhà trọ tại địa chỉ số 26A+B ngõ Ngoài Xa La, phường P La, Hà Đông, Hà Nội. Chị H không khoá công và không rút chìa khoá xe máy. Sáng ngày 14/09/2024, chị H phát hiện chiếc xe mô tô trên bị mất. Khi bị mất, chiếc xe mô tô mang BKS: 98D1-012.45, chị H không biết tại sao chiếc xe mô tô lại bị gắn BKS: 29P1-682.06. Chị H đã trình báo sự việc trên đến CAP P La, Hà Đông, Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành xác minh đối với biển kiểm soát: 29P1-682.06 xác định như sau: Chiếc xe mô tô có biển kiểm soát: 29P1-682.06 đăng ký xe mang tên bà Lê Thị T (sinh năm: 1962, nơi thường trú: Tổ 8 phường N, Cầu Giấy, Hà Nội). Bà T khai nhận mua chiếc xe trên tháng 3/2018 với giá 22.000.000 đồng để đi lại. Khoảng 1 giờ 00 phút ngày 29/8/2024 anh Nguyễn Đình T (sinh năm: 1986, nơi thường trú: Tổ 8 phường N, Cầu Giấy, Hà Nội) là con trai bà T lấy xe sử dụng. Khi anh T đi qua khu vực ngã ba Quan Nhân – Nguyễn Ngọc Vũ – Giáp Nhất tiếp giáp cầu Cống Mọc (thuộc địa bàn phường Nhân Chính, T Xuân, Hà Nội), do say rượu bia nên anh T đã ngủ lại ở đầu cầu Cống Mọc và để xe bên cạnh. Đến khoảng 6 giờ 30 phút cùng ngày, anh T ngủ dậy thì phát hiện ra chiếc xe mô tô của anh bị mất. Anh T không biết lý do tại sao biển kiểm soát 29P1-682.06 lại lắp vào chiếc xe mô tô có số khung: RLHJC4315BY139925, số máy: JC43E-1696425 mà cơ quan điều tra công an quận Long Biên thu giữ. Anh T chưa trình báo sự việc trên đến Công an phường Nhân Chính, quận T Xuân, Hà Nội.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan đến chiếc xe mô tô Honda Wave mang biển kiểm soát: 29P1-682.06 để tiếp tục xác minh, củng cố tài liệu chứng cứ và chuyển cơ quan CSĐT Công an quận T Xuân và cơ quan CSĐT Công an quận Hà Đông thụ lý theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, 01 (một) đồng hồ trên mặt đồng hồ có chữ AIYISHI dây đeo bằng da màu nâu quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Sĩ Quốc T. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại chiếc xe trên cho anh T, anh T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng, số tiền 100.000 đồng Đỗ T C trộm cắp của anh Sĩ Quốc T và T kim loại hình chữ L C sử dụng phá khóa trộm cắp tài sản, C đã làm rơi chiếc điện thoại Iphone 7 và T kim loại hình chữ L trên đường không thu hồi được còn số tiền 100.000 đồng C đã sử dụng trả tiền xe ôm hết. Chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng chưa đủ điều kiện định giá do anh T đã làm mất giấy tờ mua bán, không cung cấp được tài liệu về thông tin kỹ thuật. Vì vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Anh Sĩ Quốc T yêu cầu Đỗ T C bồi thường cho anh T số tiền 2.100.000 đồng (trong đó 2.000.000 đồng tương đương giá trị chiếc điện thoại Iphone 7 và 100.000 đồng là số tiền C đã trộm cắp). Bà Đỗ Thị Đ (SN: 1963, HKTT: Đa Cốc, Bình T, Kiến Xương, Thái Bình) là mẹ của Đỗ T C đã bồi thường cho anh T số tiền trên. Anh T đã nhận 2.100.000 đồng và không yêu cầu gì về dân sự.

Đối với 01 (một) đầu vam phá khóa dài 08cm là công cụ C sử dụng để trộm cắp tài sản, chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 (một) ví da màu đen là tài sản của Đỗ T C, chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 (một) vé gửi xe số 26 và 01 (một) thẻ gửi xe NBS: 00138 là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số: 280/CT-VKSLB ngày: 26/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Đỗ T C về tội: Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, xem xét hành vi của bị cáo bị truy tố và đề nghị áp dụng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo cùng các tình tiết khác trong vụ án, cụ thể giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội trộm cắp tài sản, Điều 38, điểm s, điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức án của bị cáo: Đỗ T C từ: 36 tháng đến: 40 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 17/9/2024. Tang vật: tiêu hủy vam, vé xe, ví da. Về Dân sự đã giải quyết không xét, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ T C đã khai nhận về nội dung vụ án cũng như cách thức thực hiện hành vi phạm tội của mình, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây cũng như các biên bản nhận dạng, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, dữ liệu camera thu được đã thể hiện vị trí các tài sản cũng như vị trí bị cáo, vị trí tài sản bị cáo chiếm đoạt, dịch chuyển khỏi chủ tài sản. Lời khai bị hại, phù hợp đặc điểm tài sản, lời khai của bị cáo và bị hại về nơi để tài sản của bị cáo và người có quyền lợi liên quan, lời khai là trùng khớp về thời gian, địa điểm phạm tội, ăn mặc trang phục, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường.

Trong vụ án này, bị cáo C đã chuẩn bị sẵn công cụ là vạm phá khóa, tay công, mương phương tiện là chiếc xe máy của đối tượng tên là Hùng chưa rõ nhân thân, bị cáo đi từ Hà Nội sang địa bàn phường Cự Khối, thủ đoạn lén lút, sau khi phát hiện cửa cổng khu phòng trọ không khóa mà chỉ khép, bị cáo lợi dụng đêm tối, mọi người ngủ say, liên tục ra vào khu trọ lấy trộm các tài sản lần lượt trong rạng sáng ngày 16/9/2024 gồm:

+ 01 xe mô tô (xe máy) nhãn hiệu Exciter màu đen, biển kiểm soát: 19C1-288.13 của anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1994, trú tại: tổ 11 phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội.

+ Lần quay lại thứ 2: Tài sản của anh Sỉ Quốc T thuê trọ tại phòng số 2 trong dãy nhà trọ nói trên: 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh, 01 (một) điện thoại Iphone 7 màu vàng, 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu AIYSHI và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) của anh Sỉ Quốc T (sinh năm: 2001, nơi thường trú: Thôn Tân Lập, xã Hùng Quan, Đoan Hùng, Phú Thọ). Khi đi ra khỏi phòng C thấy 01 (một) chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 19E1-269.99 của anh T.

Tại kết luận định giá tài sản số 137/KL-HĐĐGTS ngày 18/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên, xác định tổng trị giá tài sản: **40.100.000đ** (Bốn mươi triệu một trăm nghìn đồng).

Bị cáo Đỗ T C thực hiện liên tục các vụ trộm cắp tài sản vào rạng sáng ngày 16/9/2024, bị cáo có nhiều tiền án về tội trộm cắp, chấp hành xong hình phạt lần gần nhất là ngày 10/10/2023, bản án này xét xử 32 tháng tù do Tòa án nhân dân quận T

Xuân, Hà Nội xét xử nhận định bị cáo chưa được xóa án tích trong bản án này, nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý, theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 53 và điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự, do đó lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Như vậy bị cáo Đỗ T C đã phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự mà cáo trạng đã truy tố bị cáo C là đúng người, đúng tội. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quan hệ sở hữu được pháp luật và nhà nước bảo vệ, xâm hại đến quyền tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, cần có hành phạt tương xứng để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Khai báo T khẩn, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51, và tăng nặng tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án này, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại nhận lại, không có yêu cầu gì. Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Xử lý tang vật trong vụ án: Theo Biên bản bàn giao Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên: Các vé xe, vạm phá khóa, thẻ gửi xe, ví da cho tiêu hủy.

Bị cáo Đỗ T C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm g Khoản 2 điều 173 BLHS, Điều 38, Điểm s, điểm b khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Đỗ T C phạm tội trộm cắp tài sản.

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ T C: 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 17/9/2024.

2/ Xử lý tang vật: Theo Biên bản bàn giao cơ quan thi hành án Dân sự quận Long Biên ngày 28/11/2024 gồm: 01 đầu Vạm phá khóa dài 8 cm; 01 ví da màu đen; 01 vé gửi xe số 26; 01 thẻ gửi xe NBS: 00138, tịch thu tất cả cho tiêu hủy.

3/ Án phí và Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ T C có quyền kháng cáo bản án, thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Các bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, thời hạn tính từ ngày nhận bản án hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Riêng người liên quan chỉ kháng cáo những nội dung có liên quan đến mình trong bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các bị hại; người liên quan
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- TAND T phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa